|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG  **PL06-QT29** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| **ĐƠN VỊ:** |  |
|  |  |

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI THI ĐUA**

# NĂM HỌC: 20… - 20…

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị:

Nhiệm vụ được phân công:

**1. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:**

a) Chất lượng giảng dạy:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lớp** | **Số**  **HSSV** | **Kết quả học tập của HSSV** | | | | | | | | | | **Ghi chú** |
| **Giỏi** | | **Khá** | | **TB** | | **Yếu** | | **Kém** | |
| **Số HSSV** | **Tỷ lệ %** | **Số HSSV** | **Tỷ lệ %** | **Số HSSV** | **Tỷ lệ %** | **Số**  **HSSV** | **Tỷ lệ %** | **Số HSSV** | **Tỷ lệ %** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Cộng** | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

b) Thực hiện khối lượng, nội dung kiến thức môn học theo chương trình:

c) Thực hiện lịch trình giảng dạy (theo thời khóa biểu):

- Tổng số tiết dạy được phân công:

- Tổng số tiết thực hiện theo lịch trình:

- Tổng số tiết không lên lớp: ; lý do:

d) Việc cập nhật thông tin, thành tựu khoa học mới, sát đối tượng và thực tiễn Việt Nam:

đ) Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy:

e) Việc thông qua các bài tập, thí nghiệm, thực hành, thực tập bổ sung, củng cố lý thuyết, có những giải pháp nào để rèn luyện phương pháp thực nghiệm khoa học, hình thành kỹ năng, phẩm chất, năng lực nghề nghiệp cho sinh viên:

f) Tổng số giáo trình được nghiệm thu cho lưu hành nội bộ:

g) Tổng số bài giảng được nghiệm thu cho lưu hành nội bộ:

h) Tổng số bài được đăng trên các tạp chí khoa học hoặc tạp chí giáo dục:

i) Lớp CVHT, xếp loại thi đua đạt danh hiệu:

j) Công tác tổ chức, quản lý đơn vị (nếu là cán bộ quản lý).

k) Công tác khác được phân công:

**2. Phẩm chất chính trị:**

a) Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

b) Ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành các quy chế, quy định của Trường

c) Tinh thần học tập chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ:

**3. Phẩm chất đạo đức, lối sống:**

a) Việc giữ gìn đạo đức, lối sống lành mạnh, chống quan liêu tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện tiêu cực khác.

b) Tinh thần thái độ phục vụ.

c) Tinh thần tự lực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ; đoàn kết tương trợ, hỗ trợ, phối hợp trong công tác:

**4. Công tác khác**:

a) Tham gia các hoạt động đoàn thể, Đảng:

b) Tham gia các phong trào, các cuộc vận động:

- Chung tay phòng chống đại dịch covid-19;

- Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh,

**5. Thực hiện hoạt động KHCN, sáng kiến kinh nghiệm** (nêu các hoạt động Khoa học công nghệ đã thực hiện trong năm học: NCKH, chủ biên, biên soạn, tác giả, hướng dẫn sinh viên NCKH, bài báo, kỷ yếu, viết sách,…):

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài báo/kỷ yếu/sách/…** | **Được đăng trên tạp chí/Hội thảo/…** | | **Định mức nhiệm vụ NCKH** | **Còn thừa những năm trước** | **Điểm NCKH thực hiện 2021-2022** | **Tổng tích lũy** | **Ghi chú** |
| **Tên tạp chí/Hội thảo/…** | **Điểm NCKH** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** | **(7)** | **(8)** | **(9)** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |

***Lưu ý: Nếu tổng tích lũy = định mức NCKH và điểm NCKH thực hiện trong năm nhỏ hơn hoặc bằng định mức NCKH thì mức xếp loại thi đua là “Không đạt danh hiệu” (Hoàn thành nhiệm vụ).***

**6. Tự xếp loại**: (Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cơ sở; …)

**7. Đề nghị cấp khen**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Trưởng đơn vị** | *Bình Dương, ngày tháng năm 20..*  **Người tự nhận xét**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |